



## Chapter 1 – Exercise 1: Cài đặt và sử dụng MySQL

1. Download và cài đặt Wampserver tại địa chỉ:  
<http://www.wampserver.com/en/#download-wrapper>
2. Khởi động Wampserver và kiểm tra các dịch vụ, chuyển port của apache sang 8080 nếu bị trùng port với IIS (Internet Information Services – port 80)
3. Khởi động và đăng nhập vào trình quản lý phpMyAdmin (với user root)
4. Tạo Database có tên TestDB `CREATE DATABASE TestDB;`
5. Trong Database TestDB tạo bảng Employees có cấu trúc như sau:

Id INT(3) là khóa chính và tự động tăng  
Full\_name VARCHAR(150) và phải khác NULL  
Date\_of\_birth DATE  
Gender BOOLEAN với True là Nam, False là Nữ  
Salary DECIMAL(8,2)

```
CREATE TABLE TestDB.Employees
(
    id INT(3) AUTO_INCREMENT PRIMARY KEY,
    full_name VARCHAR(150) NOT NULL,
    date_of_birth DATE,
    gender BOOLEAN,
    salary DECIMAL(8,2)
);
```

6. Nhập ít nhất là 3 nhân viên vào bảng Employees (có thể sửa/xóa)

```
INSERT INTO TestDB.Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)
VALUES('Donald Trump', '1946-06-14', True, 24000);

INSERT INTO TestDB.Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)
VALUES('Barack Obama', '1961-08-04', True, 20000);

INSERT INTO TestDB.Employees(full_name, date_of_birth, gender, salary)
VALUES('Hillary Rodham Clinton', '1947-10-26', False, 20000);
```

7. Thực hiện các truy vấn đơn giản sau đây:
  - a. `SELECT * FROM Employees;` -- liệt kê tất cả nhân viên với tất cả các cột
  - b. `SELECT id, full_name, salary FROM Employees;` -- liệt kê tất cả nhân viên chỉ với các cột id, full\_name và salary



- c. `SELECT * FROM Employees WHERE id=1; -- liệt kê nhân viên có id là 1`
  - d. `SELECT * FROM Employees WHERE gender=True; -- liệt kê các nhân viên Nam`
  - e. `SELECT * FROM Employees WHERE gender=False; -- liệt kê các nhân viên Nữ`
  - f. `SELECT id, UPPER(full_name) AS name, salary FROM Employees;`
8. Tạo tài khoản truy cập vào MySQL với User Name là **LDS4** và Password là **LDS4@123**
9. Cấp quyền truy cập vào Database TestDB cho tài khoản LDS4
10. Tạo database tên HR và tạo bảng Employees bằng cách import tập tin *employees.csv*
11. Kiểm tra sau khi import: số dòng, số cột và kiểu dữ liệu của mỗi cột, giá trị thiếu (NULL)
12. Thực hiện các truy vấn đơn giản sau đây:
- a. `SELECT * FROM Employees;`
  - b. `SELECT employee_id, first_name, last_name, hire_date, salary, department_id FROM Employees;`
  - c. `SELECT * FROM Employees WHERE employee_id=103;`
  - d. `SELECT * FROM Employees WHERE salary>=10000;`
  - e. `SELECT * FROM Employees WHERE salary BETWEEN 5000 AND 7000;`
  - f. `SELECT * FROM Employees WHERE department_id=90;`
  - g. `SELECT * FROM Employees WHERE department_id IN (50,70,90) ORDER BY department_id;`
13. Tạo bảng Emp80 là danh sách nhân viên của phòng 80
- ```
CREATE TABLE Emp80
AS
SELECT * FROM employees WHERE department_id=80;
```
14. Export bảng Emp80 ra tập tin Emp80.csv